

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị H T T L, sinh năm 1990

- Bị đơn: Anh H T D, sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Khu T, xã K, huyện L, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 33; Điều 38; Điều 55; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 5 Điều 15; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị H T T L và anh H T D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị H T T L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là H T N, sinh ngày 22/8/2015. Anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là H B D, sinh ngày 26/11/2010, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H T T L và anh H T D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. *Về nghĩa vụ chung về tài sản và công sức:* Hai bên trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung:* Hai bên thoả thuận và đề nghị ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

* Chị H T T L được quyền sử dụng các tài sản:
- Đất ở $128 \text{ m}^2 \times 8.200.000\text{đ}/\text{m}^2 = 1.049.600.000$ đồng;
- Đất trồng cây lâu năm (*liền kề đất ở*): $127,1 \text{ m}^2 \times 461.000\text{đ}/\text{m}^2 = 58.593.100$ đồng.

- Nhà ở hai tầng (tổng 02 sàn = 240 m^2): 502.656.000 đồng;

- Bếp, nhà kho để đồ, sân sau nhà, mái tôn sau nhà: 58.715.000 đồng;

- Mái tôn lạnh trước nhà + sân lát gạch hoa trước nhà 12 m^2 : 5.370.000 đồng;

Tổng cộng: 1.674.934.100 đồng (Một tỷ sáu trăm bảy mươi tư triệu chín trăm ba mươi tư nghìn một trăm đồng).

Chị H T T L có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch về tài sản chung cho anh H T D số tiền 837.467.000đ (*Tám trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Xác nhận anh D đã nhận đủ số tiền trên do chị L thanh toán vào ngày 20/8/2024.

Đối với 03 Phòng hát (*01 phòng 17 m², 02 phòng 19,8 m²*). Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị H T T L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh H T D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự. Quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án và người phải thi hành án được quy định tại điều 7 và điều 7a của luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã K;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thảo